

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HSST

Ngày: 17/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Chu Thành Công;**
- Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Trần Quốc Khánh;**
Ông Bùi Bá Huỳnh.

Thư ký phiên tòa: **Ông Đỗ Kỳ Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Ông Lương Duy Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 17/02/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2020/HSST ngày 15 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2020/HSST ngày 31 tháng 1 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, sinh năm 1992; Giới tính: Nữ; Nơi ĐKKHKT: Thôn 4, xã Quỳnh Vinh, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Đình Phán, sinh năm 1955; Con bà: Trần Thị Đường, sinh năm 1956; Tiền án, tiền sự: Không.

Theo Danh chỉ bản số 000000591 lập ngày 01/10/2019 tại Công an quận Nam Từ Liêm. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Huang Long, sinh năm 1986; Trú tại: Phòng 3707 tòa nhà A1 khu đô thị Vinhomes Gardenia, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Nguyễn Thị T bị Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Thị T và anh Huang Long có quan hệ tình cảm từ năm 2014 nhưng hiện đã chấm dứt tình cảm. Trong thời gian có quan hệ tình cảm, Thương nhiều lần đến phòng của anh Huang Long tại khu đô thị Vinhomes Gardenia chơi và được anh Long đưa cho mật khẩu vào phòng. Khoảng 13h00' ngày 12/8/2019, Thương đến phòng 3707 rồi nhắn tin cho anh Long nhưng anh Long không có ở phòng, Thương tự ý mở cửa phòng đi vào phòng để đồ, đối diện phòng ngủ. Tại đây, Thương mở cửa tủ để đồ tìm hộp đựng giày cho khách thì thấy 01 hộp giày màu trắng để phía bên trái của tủ để đồ, Thương mở hộp giày ra thì thấy có nhiều tờ ngoại tệ USD và tiền Việt Nam đồng, sau đó Thương cất hộp giày lại vị trí cũ rồi đi về. Do không có tiền chi tiêu nên Thương nảy sinh ý định đến trộm cắp tiền tại phòng anh Huang Long. Khoảng 13h18' ngày 13/8/2019 Thương gọi điện cho anh Long được biết anh Long không có nhà. Thương đến phòng anh Long đi vào phòng để đồ, lấy hộp giày màu trắng để ở trong tủ. Thương mở hộp để giày cất giấu tiền lấy 50.000.000 đồng loại tiền mệnh giá 500.000 đồng và 5.200 USD loại mệnh giá 100 USD gồm 52 tờ. Sau khi lấy được tiền Thương cho vào túi xách màu đen, rồi cất hộp giày lại vị trí cũ. Đến ngày 14/8/2019, Thương mang 5.200 USD đến Ngân hàng Techcombank trên đường Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ Hà Nội đổi được 119.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền Thương trộm cắp được Thương chi tiêu hết. Sau đó anh Long phát hiện bị mất tiền nên đã liên lạc cho Thương, Thương thừa nhận đã trộm cắp số tiền trên nên đã chuyển trả lại cho anh Long số tiền 170.000.000 đồng để khắc phục hậu quả. Đến ngày 26/9/2019, Thương đến Công an quận Nam Từ Liêm đầu thú.

Ngày 26/9/2019, anh Huang Long đã giao nộp lại cho cơ quan điều tra số tiền 170.000.000 đồng. Tiến hành xác minh tỷ giá mua, bán ngoại tệ ngày 13/8/2019 tại Ngân hàng Nhà nước xác định: Tỷ giá 1 USD mua vào bằng 23.111 đồng. Như vậy, Nguyễn Thị T chiếm đoạt 5.200 USD bằng 120.177.200 đồng. Tổng số tiền Thương đã trộm cắp của anh Long là 170.177.200 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Về dân sự: Ngày 02/10/2019, cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả cho anh Huang Long số tiền 170.000.000 đồng. Sau khi nhận lại tài sản anh Long không có yêu cầu bồi thường về dân sự và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho Thương.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKS, ngày 10/01/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm giữ nguyên quan điểm của bản cáo trạng đã truy tố, sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác kết luận:

[1] Khoảng 13h18’ ngày 13/8/2019, Nguyễn Thị T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 5.200USD và 50.000.000 đồng của anh Huang Long tại phòng 3707 tòa nhà A1 khu đô thị Vinhomes Gardenia, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Với tổng trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 170.177.200 đồng, vì vậy buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân, do đó đối với bị cáo cần

phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[3] Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, lần đầu phạm tội, bị cáo đã tự nguyện sửa chữa bồi thường thiệt hại, người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[4] Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Tòa không xét.

[6] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với vụ án: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 173; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an quận Nam Từ Liêm, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng: Điểm c Khoản 2 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày Tòa tuyên án. Giao bị cáo Nguyễn Thị T

về Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Vinh, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự;

- Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo;

- Trường hợp người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án mà người được hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

3. Về dân sự: Không.

4. Về án phí và quyền kháng cáo. Áp dụng Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án

- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án; Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Thành Công

